



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y (NO)

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HONG DU THAI
Last Middle First

Current Address: 197/4B PHAN DANG LAM, PHU NHUAN, HO CHI MINH CITY
Vietnam

Date of Birth: November 27, 1944 Place of Birth: THUA THIEN

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant, The espionage department
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 14/6/1975 To 12/9/1984
Years: 9 Months: 3 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Duong Xuan Nguyen
Name

Address and telephone number

NC 27514, Tel:

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>Duong Xuan Nguyen (Same as above)</u>	<u>Brother-in-law</u>
<u>Thuy Xuan Nguyen</u>	<u>Brother-in-law</u>
<u>Nguyen Thi Cuu</u>	<u>Mother</u>
<u>Hong Da Tran</u>	<u>Brother</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Hong Du Thai
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyen Thi Thanh Hoa	15/8/47	wife
Hong Thanh Linh	4/12/71	daughter
Hong Thac Son	19/02/75	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ LỊCH

NAME (Ten Tu-nhan) : Hong Du Thai
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 11 27 1944 Thua Thien
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu):

MARITAL STATUS Single (Doc than): Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 197/4B Phan Dang Luu, Phu Nhuan
(Dia chi tai Viet-Nam) Ho Chi Minh City, Vietnam

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong)
If Yes (Neu co): From (Tu): 14/6/1975 To (Den): 12/9/1984

PLACE OF RE-EDUCATION: Thau Doc
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Lieutenant, The Espionage Department

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): None

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lieutenant

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Date (nam):

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): IV Number (So ho so):
Not yet No (Khong): X

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 3
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 197/4B Phan Dang Luu
Phu Nhuan, Ho Chi Minh City, Vietnam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
Nguyen Tuan Duong

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong):

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): brother-in-law

NAME & SIGNATURE: Duong Nguyen

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Dr, Chapel Hill

DATE: 7 18 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HO N O Du Thai
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyen Thi Thanh Hoa	15/8/47	Wife
Hong Thanh Linh	4/12/71	Daughter
Hong Thanh Son	19/02/75	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : Hong Du Thai
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 11 27 1944 Hue Thien
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 197/4B Phan Dang Luu, Phu Nhuan district
(Dia chi tai Viet-Nam) Ho Chi Minh City, Vietnam

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): 14/6/1975 To (Den): 12/9/1984

PLACE OF RE-EDUCATION: Thau Duc
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Lieutenant, The Espionage Department

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): None
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lieutenant
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____ Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____
Not yet IV Number (So ho so): _____
No (Khong): X

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 3
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 197/4B Phan Dang Luu
Phu Nhuan, Ho Chi Minh City, Vietnam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
Nguyen Xuan Duong
Bolnwood Dr, Chapel Hill

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Brother in law

NAME & SIGNATURE: Duong Nguyen
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Nhuan, Chapel Hill,

DATE: 7 18 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HONG DU THAI
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI THANH HOA	15/8/47	wife
HONG THANH LINH	4/12/71	daughter
HONG KHAC SON	19/02/75	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIET-NAM

ADDENDUM

=====

NAME : THAI, HONG DU

ADDRESS: 197/4B Phan-dang-Luu - Q. Phu-Nhuan -
HOCHIMINH City - VIETNAM

I wish to state precisely that in addition to the 9 years and 3 months passed in "reeducation camp", I was imprisoned 2 years and 8 months more (May 1985 - February 1988) after an unsuccessful attempt to leave clandestinely the VietNam territory. The relative long time of this second imprisonment is due to my status of ex-political prisoner and ex-officer of the Espionage Department (C.I.O.) of the ex-Republic of Viet-Nam (i.e. South Viet-Nam).

The total time I was imprisoned in Viet-Nam further to the date of April 30th, 1975, is about 12 years.

Date :

8/1988

Signature :

HONG DU THAI



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIEP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIEP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi; thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: NGUYEN THI UT

Địa chỉ: Chapel Hill NC 27514

Điện thoại: (số) (Nhà)

Tên tù nhân chính trị: Hồng Di Thái & Võ Văn Tiến
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tủy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ:
Niệm liêm: (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: \$ 20 (tủy ý)

Thủ tủy, ngân phiếu xin gửi về:

DUONG NGUYEN UT NGUYEN		01517
July 18, 1989		95-763 631
PAY TO THE ORDER OF	gía đình tù nhân chính trị Việt Nam	\$ 20.00
Twenty and 00/100		DOLLARS
Wachovia		
Wachovia Bank & Trust Company, N.A. Chapel Hill, NC 27514		



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIEP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: Nguyễn Thị út
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: Hồng Di Thái & Võ Văn Tiến
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niệm liêm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: \$20 (tùy ý)

Thủ tủy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE: 703-560-0058

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIEP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Chapel Hill ngày 18/7/1989

Kính gửi ông/bà,

Kính nhờ ông/bà to đũa hồ sơ đoàn tụ của anh Võ Văn Tiến và anh Hồng Dư Thái. Xin cảm ơn ông/bà. Xem theo túi cháu xin gửi \$ 20 cho Hội gọi là đóng góp ủng hộ.

Cháu có vài câu hỏi liên hệ đến hồ sơ anh Hồng Dư Thái.

1) Túi cháu có nên làm thủ tục đoàn tụ qua ODP dưới tên chị Nguyễn Thị Khương Hoa (theo diện chị em) để lấy I 71 và IV # như những tập anh Tiến? Hay là nhờ có quan thiên nguyện ở địa phương (= thầy có có quan nào ở Chapel Hill này) làm hồ sơ báo lãnh anh Hồng Dư Thái? Cách nào nhanh và hiệu quả hơn xin nhờ hội trả lời dùm?

2) Hội có cần cần cước, chứng minh nhân dân, giấy hồ khẩu như đó gì? Túi cháu đã gửi thư về VN nói gia đình gửi gấp ~ giấy này (V ODP đòi hỏi phải có) nếu hội cần thì túi cháu sẽ copy gửi lên.

Xem theo là check \$ 20 và để thư có sẵn tem và địa chỉ nhờ ông/bà trả lời dùm. Kính chúc hội hoạt động mạnh mẽ. Cháu: nguyệt
Đ/c cháu: Nguyễn Thị út

* Anh Thái có
mẹ ruột ở
Mỹ + mẹ anh
ây = để
ý gì đến con
cái. để mấy
lần túi cháu
dục báo lập
hồ sơ đoàn
tụ cho anh
+ bà vẫn
im lặng.

phone #
nếu có việc cần ông/bà
cứ gọi collect.

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Học tập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2365 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Số 633 CRT

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SIISLD

GIẤY RA TRẠI

322A. 0013-
15 9 4

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thực hiện án văn, quyết định tha số 323 ngày 26 tháng 5 năm 1984
của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Hồng Đức Thái Sinh năm 1944

Các tên gọi khác _____

Nơi sinh Thừa thiên

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 197/43 Phan Đăng Lưu, Phú Nhuận.

Can tội Cán bộ tỉnh bảo vệ 15. Sĩ quan liên lạc ban U. PĐW. TW/Th

Bị bắt ngày 14-6-1975 An phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 197/43 Phan Đăng Lưu, Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

Đã hoàn tất quá trình cải tạo, chấp hành nội qui nghiêm, lao động và học tập tốt.

- Thời hạn quản chế 12 tháng.

- Tiền đi đường đã cấp đủ.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: Nơi về cư trú

Trước ngày 15 tháng 09 năm 1984

Hồng Đức Thái

Của _____

Danh bìa số _____

Lập tại _____

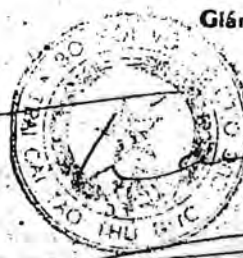


Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Hồng Đức Thái

Ngày 11 tháng 09 năm 1984

Giám thị



Thiếu tá: Trần Sĩ

459 T.H. 00

91

- Kiểm tra -
Đ/Sở CS T&VN Địch T&VN
Ngày 13 tháng 0 năm 1981



Trung

GIẤY RA TRẠI

- 1 -

Căn cứ chỉ thị số 316 ngày 22/8/1977 của Thủ tướng Chính phủ được Công hội xã hội Nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên báo cơ q chính quyền của chế độ cũ, đang phải phải đóng và loại mưu manh sự hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Quốc Phòng Nội vụ số 73 ngày 11/8/99 và việc thực hiện chỉ thị 316/TG ngày 22/8/1977 của Thủ Tướng chính phủ.

Thi hành quyết định số 46-UB-CP ngày 4/2/1980 của UBND Tỉnh Long An.

GIẤY RA TRẠI

Họ và tên: HOANG TU THAI
+ Sinh ngày: ... tháng ... năm 1944
+ Quê quán: Phước Mỹ, Huyện Phước Mỹ, Tỉnh Phước Mỹ
+ Trú quán: ...

Số lính, cấp bậc, chức trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức phản động của chế độ cũ, căn tội: ...

Khi về phải trực tiếp trình giấy này với UBND và Công an Phường, xã Phước Mỹ thuộc Huyện Phước Mỹ Tỉnh, TP ... phải tuân theo qui định của UBND - tỉnh, Thành phố về việc quản lý cư trú và các mặt quản lý khác

Thời hạn quản chế: ...
Thời hạn đi đường: ... (kể từ ngày cấp giấy ra trại)
Tiền và lương thực đã có: ...

Lưu tay "gón" trở phải củ
Số danh bản: ...
Lập tại: ...

Long An, ngày ... tháng ... năm 1988
Trưởng trại


2195 HC UB
SỞ Y BAN CHÁNH
Ngày 09 tháng 09 năm 1988
TH. UBND F. I. PH
CHỦ TỊCH
VIÊN THƯ KÝ

Công an phường 1 Quận Phú Nhuận xác lập
chứng cứ có tên Vạt nằm tại địa phương
Ngày 19 tháng 09 năm 1988
P. TRƯỞNG CÔNG AN F. I. PH



Nguyễn Văn Hoàng

Trần Minh Thông

Anh Hồng Dữ Thái



TÒA H.G.R.Q.
QUẢNG-NGẠI

Năm một ngàn chín trăm 02 15

TÒA HÒA GIẢI
QUẬN TƯ-NGHĨA

Ngày tháng Cao-Văn-Minh lúc giờ

CHỨNG CHỈ THAY

Trước mặt chúng tôi Tư-Nghĩa Quận-Trưởng

GIẤY KHAI-SINH

tiêm Thẩm Phán Tòa Hòa-Giải Lê-Dam

ngồi tại văn-phòng có Lục-sự giúpviệc

18 02 53
ngày 66 tháng năm 19
80

ĐA ĐẾN TRƯỚC TÒA

Nguyễn-Xuân-Sung 43 Công-Chức

An-Thuận Hương-Trà tuổi nghề Thừa-Thiện

chánh quán xã Nam-Lộ quận Tư-Nghĩa tỉnh Quảng-Ngãi

hiện trú tại xã T 380001-14A 2233 30/10/1955

Thẻ căn-cước số

Phường Nam-Lộ Thị Xã Quảng-Ngãi ngày

do cấp

Thỉnh cấp Tòa-án cấp một bản CHỨNG CHỈ THAY KHAI-SINH

cho con Nguyễn-Thị-Khánh-Hòa-SINH

theo như đơn đã đệ nộp tại bản Tòa ngày

Đương Nguyễn-Hoàng chứng sau này để chứng thực lời khai của

1) Phường Nam-Lộ Tư-Nghĩa Quảng-Ngãi

hiện trú tại xã T380001 - 18A 3338 30/10/1955

Thẻ căn-cước số do

20-10-1955

cấp ngày Phạm-Am 38

a) Phường Nam-Lộ Tư-Nghĩa Quảng-Ngãi

hiện trú tại xã T38 0042-19A 1945 Xã Đức-Tân Mộ-Đức

Thẻ căn-cước số do

15-10-1955

cấp ngày Trần-Viên 42

b) Phường Thu-Lộ Tư-Nghĩa Quảng-Ngãi

hiện trú tại xã T300056-15A 000516 Xã Mỹ-Tho, Phú-Mỹ, B/D

Thẻ căn-cước số do

13-10-1955

cấp ngày

Nguyễn-Thị-Khánh-Hòa

Thẻ căn-cước số do

Nguyễn-Xuân-Sung 43 là con công-chức

An-Thuận Hương-Trà tuổi nghề Thừa-Thiện

chánh quán xã Nam-Lộ quận Tư-Nghĩa tỉnh Quảng-Ngãi

trú quán xã quận tỉnh

Bà Đặng-Thị-Lệ-Chi 42 tuổi nghề
chánh quán xã _____ quận _____ tỉnh _____
trở quán xã _____ quận _____ tỉnh _____
Đã sinh vào ngày mười lăm tháng tám
năm một ngàn chín trăm bốn mươi bảy (15 08-1947)
thôn Vĩ-Dạ xã _____
quận Phủ-Vang tỉnh Thừa-Thiên

Và duyên có mà y không thể xin sao lục GIẤY KHAI-SINH được là vì sở
Hộ-tịch nơi saah quán bị thiếu hủy bởi biến cố chiến-tranh.

Mấy người chứng đã xác nhận như trên, nên tôi cấp GIẤY CHỨNG-CHỈ
THAY GIẤY KHAI-SINH này cho tên Nguyễn-Thị-Khánh-Hoà
để tùy nghi tiện dụng, chiếu theo các điều 47, 48 Hoàng-Việt Hộ-Luật.

Sau khi đọc lại các người chứng có ký tên với tôi và viên Lục-cv dưới đây

LỤC-SU

THẨM-PHÁN

Ký Lê - Đạm

Ký dấu Cao-Văn-Minh

PHI SÁO LỤC HỘ-TỊCH

Những người làm chứng

1) Nguyễn-Hoàng

2) Phạm-Am

3) Trần-Viên

Ký Nguyễn-Xuân-Sung

Ghi nhận con niêm và trước bạ miễn phí Võa Hòa-Giải Tư-Nghĩa

Tonranr ngày 18 tháng 3 năm 1957

Trích lục nguyên bản

quyển 8 tờ 95 số 4444

Tư-Nghĩa ngày 10 tháng 3 năm 1960

TRƯỞNG-TY

TOA H. LỤC-SU TƯ-NGHĨA

TRÍCH LỤC NGUYỄN B. AN

Thuế trực Thầu Trắc bị

tu nghĩa ngày tháng năm 19...

Ký tên

Đỗ Quốc Trĩ

và đóng dấu

LỤC-SU

LỤC-SU

NGUYỄN-MIỀN

MÀU IN NAM-NGÃI QUẢNG-TR. 31

Số hiệu: 07710

KHAI - SANH

Tên, họ ấu nhi	HỒNG-KHÁNH-LINH
Phối:	NỮ
Sinh:	
(Ngày tháng năm)	Ngày bốn, tháng mười hai, năm một ngàn chín trăm bảy mươi một (04-12-1971)
Tại:	Cao Long, Cao Lỗ, Cam Ranh
Cha:	
(Tên họ)	HỒNG-DŨ-THÁI
Tuổi:	27 tuổi
Nghề nghiệp:	Quân nhân
Cư trú tại:	KHO 4204
Mẹ:	
(Tên họ)	NGUYỄN-THỊ-KUYNH-HOÀ
Tuổi:	24 tuổi
Nghề nghiệp:	Nội trợ
Cư ngụ tại:	Cao Long, Cao Lỗ, Cam Ranh
Vợ (chánh hay thứ)	Chánh
Người khai:	
(Tên họ)	HỒNG-DŨ-THÁI
Tuổi:	27 tuổi
Nghề nghiệp:	Quân nhân
Cư trú tại:	KHO 4204
Ngày khai:	Ngày 06 tháng 12 năm 1971
Người chứng thứ nhất:	
(Tên họ)	TRẦN-VĂN-THẮT
Tuổi:	22 tuổi
Nghề nghiệp:	Công chức
Cư trú tại:	Cao Long, Cao Lỗ, Cam Ranh
Người chứng thứ nhì:	
(Tên họ)	NGUYỄN-THÀNH-ĐƠN
Tuổi:	22 tuổi
Nghề nghiệp:	Công chức
Cư trú tại:	Cao Long, Cao Lỗ, Cam Ranh

CHỖ TỰ CHỮ
CƠ QUAN TƯ ĐÓNG VU
07/HC/UB
NGÀY 3 / 8 / 1970

Làm tại Cao Lỗ ngày 06 tháng 12 năm 1971
NGƯỜI KHAI, HỌ LẠI, NHÂN CHỨNG,

PHỤ TRƯỞNG HẠO

(Ký tên)

(Ký tên và đóng dấu) - KÝ TÊN

NGUYỄN-KUYNH-BÌNH - KÝ TÊN

Bộ KS năm 1971 hiện lưu giữ
tại VP Hộ tịch Kha phố Cao Lỗ
Cao Lỗ ngày 10 tháng 12 năm 1971

CHỖ TỰ CHỮ HỘ TỊCH

Số H 71/HC UB
SAO Y BẢN CHÁNH
Ngày 21 tháng 3 năm 1988
TM. UBND. F. Q. RN
CHỦ TỊCH
ỦY VIÊN THỦ KÝ



Nguyễn Văn Hoàng

Phường 01

Xã, Thị trấn Phù Nhuận
Thị xã, Quận

Thị xã, Quận Phủ Nhượng
Thành phố, Tỉnh Hồ Chí Minh

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 94
Quyển số 01

[illegible]

Họ và tên	HONG KHAC SON		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm	Ngày mười chín tháng hai năm một nghìn chín trăm bảy mươi lăm (19/02/1975).			
Nơi sinh	Phủ Nhuận			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	HONG DU THAI 1944		NGUYEN THI KHANH HOA 1947	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam		Kinh Việt Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Thợ điện		Đan Lụa 197/4 ^B Phan Đăng Lưu P01 Quận Phú Nhuận.	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, sổ giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	NGUYEN THI KHANH HOA 197/4 ^B Phan Đăng Lưu P01 Quận Phú Nhuận.			

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 15 tháng 07 năm 1981

TM/UBND **Phù Nhuận** ký tên đóng dấu

ỦY VIÊN THƯ KÝ

Cử Hu Quyền

Đăng ký ngày 15 tháng 07 năm 1981

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)



VIỆT NAM CỘNG HÒA
THỊ XÃ CAM RANH

(HẸNG THƯ MÔN THỔ

-:-

(Thí hành các điều 22,23 và 100 của luật
số 1/59 ngày 2/1/1959 về gia đình)

QUẬN:

KHU PHỐ: Nam Cam Ranh
Cam Lộ

Số hiệu: 44

Ngày(1) hai mươi-tháng(1) ba năm 1971

Tại công sở : khu phố Cam Lộ, trước mặt
Chúng tôi(2): NGUYỄN XUÂN BÌNH- viên chức bộ tịch có đến
công khai trình diện

Ông : HỒNG DŨ THÁI

Nghề nghiệp : Quân nhân

Sinh ngày : 27 tháng 11 năm 1944

Tại : Vũ Đa , Phú Vang, Thừa Thiên

Tạm trú tại: KBC 4204

8.Y cư xá Trại Đào Duy Từ (Sài Gòn)

CON CỦA :

Ông(3) : HỒNG QUANG DỊCH (chết)

tuổi

Cư sở tại

Tạm trú tại

và Bà(3) : NGUYỄN THỊ CƯU 58 tuổi

Nghề nghiệp: nội trợ

Cư sở tại : 8.Y cư xá trại Đào Duy Từ (Sài Gòn)

Tạm trú tại: -nt-

và cô : NGUYỄN THỊ KHÁNH HÒA

Nghề nghiệp: nội trợ

Sinh ngày : 15 tháng 8 năm 1947

Tại : Vũ Đa, Phú Vang, Thừa Thiên

Cư sở tại : Cam Lộ, Cam ranh

Tạm trú tại: -nt-

CON CỦA :

Ông(3) : NGUYỄN XUÂN SONG (chết)

tuổi

Nghề nghiệp

Cư sở tại

Tạm trú tại

và bà (3) : ĐẶNG THỊ LÊ CHỊ

Nghề nghiệp: nội trợ

Cư sở tại : 182 Đồng Hai - Nha Trang

Sau khi được nghe chúng tôi đọc những giấy tờ liên hệ đến thân
trạng của đương sự cùng thể thức hôn lễ, hai tân hôn khai không
có lập hôn ước (hoặc) bỏ hôn ước ngày tháng năm
tại(4). Ông và bà với tư cách
là cha mẹ đang trai ông và bà với tư
cách là chưa mẹ đang gái

Ông hoặc bà
Ông

là giám hộ của
hoặc của cô

có mặt tại buổi lễ lần lượt khai ưng thuận việc kết hôn này hoặc
có mặt từ ưng thuận

Ông và cô có khai nhận
tên (nam, nữ) sinh ngày
tháng năm tại
Tờ khai sinh số lập ngày tại
là con của mình.

Ông HỒNG DŨ THÁI và cô NGUYỄN THỊ KHÁNH HÒA KẾ TRƯỚC người sau
đã khai ưng thuận cùng nhau kết hôn.

Chúng tôi nhân danh pháp luật công khai tuyên bố ông :

HỒNG DŨ THÁI và cô NGUYỄN THỊ KHÁNH HÒA đã thành
hôn kể từ ngày hôm nay.

Hôn lễ đã cử hành công khai với sự hiện diện của hai nhân chứng
trưởng thành nh.

1. Ông hoặc bà Nguyễn Thon 39 tuổi
nghề nghiệp công chức Cư ngụ tại Cam Long, Cam Lộc.

2. Ông hoặc bà Lê Hữu Hào 40 tuổi
Nghề nghiệp Công chức Cư ngụ tại Cam Long, Cam Lộc

Sau khi đã nghe chúng tôi đọc chứng thư hôn thú này, hai tân hôn,
cha mẹ hai bên (hoặc người giám hộ) có mặt 2 người chứng trưởng
thành và chúng tôi đồng ký tên dưới đây.

Ông (bà) :

có khai không biết ký tên

Vợ

(Nguyễn.T.Khánh Hòa ký tên)

Chồng

(Hồng Dũ Thái ký tên)

Cha mẹ bên vợ
hay giám hộ

cha mẹ bên chồng
hay Giám hộ

Nhận chứng

1. Nguyễn Thon ký tên
2. Lê Hữu Hào ký tên

Viên chức hộ tịch

(Nguyễn Xuân Bình ký tên và dấu)

(1)

Căn số lưu ban chính
bước tiến sự dmy

Số: 454/190.UR
SỞ Y DÂN CHÍNH
Hà Nội tháng 5 năm 1971



CHỦ TỊCH
Đã ký và đóng dấu
(đã bị mờ không rõ tên)

Ngày 28 tháng 5 năm 1971
Chủ tịch kiêm hộ tịch
đã ký và đóng dấu
(đã bị mờ không rõ tên)

Nguyễn Văn Phát

QUESTIONNAIRE FOR EX POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

Date August 14th 1987

I/ BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

1. Full name of ex Political Prisoner = HỒNG DŨ THÁI
2. Other name = Nguyễn Minh Chánh
3. Date and place of birth = 1944, Thừa Thiên Province
4. Position - rank (before 4/75) = Lieutenant, the Espionage Department / C.I.O.
5. Month, year, date arrested = 14-6-1975
6. Month, date, year out of Camp = 12-9-1984
7. Date and release Certificate number = Decision nr 323 dated 28-6-1984 of the SRU Ministry of Interior
8. Mailing address = 197/4B Phan Đăng Lưu, P. 1 quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh
9. Present residing address = 197/4B Phan Đăng Lưu, P. 1 quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh

II/ LIST OF FULL NAME, DATE AND PLACE OF BIRTH OF EX POLITICAL PRISONER IMMEDIATE AND FATHER, MOTHER

Relative to accompany with ex - Political prisoner to be considered Son US Country

NR	Full Name	Date of Birth	Place of Birth	Sex	Relation	Address
1	NGUYỄN-THỊ KHÁNH HÒA	15-7-47	Quảng Ngãi	F	Wife	197/4B Phan Đăng Lưu, P. 1 quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh
2	HỒNG KHÁNH LINH	4-12-71	Cần Thơ	M	Daughter	- not -
3	HỒNG KHÁC SƠN	19-12-75	Saigon	M	Son	- not -

Complete family listing (Living / dead) of ex political prisoners

NAME	LIVING / Dead	ADDRESS
1/ Father	dead	
2/ Mother	1913, Thừa Thiên	

3/ Spouse Nguyễn Thị Xuân Hòa 1947 Quảng Ngãi 1974/B Phan Đăng Lưu
Phủ Thuận, TP Hồ Chí Minh

4/ Children

- Hồng Xuân Linh 4-12-71 Cam Ranh 1974/B Phan Đăng Lưu
Phủ Thuận, TP Hồ Chí Minh
- Hồng Khắc Sơn Saigon - M -

5/ Siblings

1. Hồng Thị Minh Cầm 1933 Thuận Trịên 89 Gia Hòa Kỳ, US Army
Quảng - Q. 10 TP Hồ Chí Minh
2. Hồng Thị Trâm 1935 Thuận Trịên
3. Hồng Thị Như Bích 1936 Thuận Trịên Xã Tân Hưng, Long Khánh
4. Hồng Thị Liên 1937 Thuận Trịên 7/21 Xã Vĩnh Ngãi, Tỉnh - Q. 2
TP Hồ Chí Minh
5. Hồng Thị Chí Diễm 1939 Thuận Trịên 12/5 Xã Tân Hưng, Tỉnh - Q. 2
TP Hồ Chí Minh
6. Hồng Thị Trâm dead
7. Hồng Thị Ngọc Cầm 1943 Thuận Trịên 2 Xã Vĩnh Ngãi, Tỉnh - Q. 2
TP Hồ Chí Minh

III/ RELATIVE OUTSIDE VIETNAM

1/ POSITIVE RELATIVES IN THE US

of Me

1. MRS Nguyễn Thị Cầm Mother

2. Hồng Thị Trâm Brother

of my spouse

1. Nguyễn Xuân Hồng

2. Nguyễn Xuân Trâm

3. Nguyễn Xuân Dũng

IV/ OVERSEA TRAINING PAID BY US GOVERNMENT

None

V/ US AWARDS and DECORATIONS

None

VI/ HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW. THE APPLICATION

None

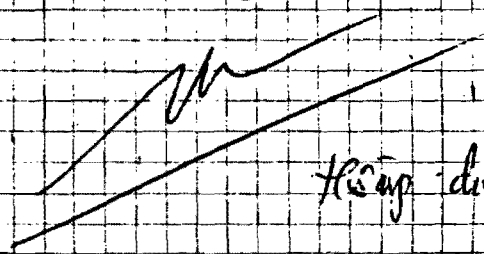
VII/ COMMENT - REMARKS :

If I am eligible to have a political refugee status and if my case meets the O.D.P. requirement, I wish to ask you that a letter of introduction be issued to me in order required. Thank you very much

VIII/ PLEASE LISTING HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THE QUESTIONNAIRE

- Certificate of release	= 1 copy
- Marriage Certificate	= 1 copy
- Certificate of birth	= 03 copy
- Residential authorization	= 1 copy

Signature



Hong An Thai

ODP CHECK FORM

Date: _____

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA. (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: HÔNG DŨ THÁI

Date of Birth: 27-11-1944

Address in VN 197/4B Phan Đăng Lưu.
TP HỒ CHÍ MINH.

Spouse Name: NG THỊ KHÁNH HÒA

Number of Accompanying Relatives: 2

Reeducation Time: 8 Years Months Days

IV # _____

VEWL # _____

I-171 : Yes; No. - EXIT PERMIT: Yes ; No.

Special List # _____

Sponsor: NG QUAN DƯƠNG

Remarks:
(From Mr. Sullivan) Q record

Sincerely,

KHUC MINH THO

Tel. # 358-5154 (O) - 560-0058 (H)

ODP CHECK FORM

Date: _____

MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA. (ODP)
Department of State
Washington, D.C.

From: Families of Vie:
P.O.BOX 5435 -

ssociation
35

Name: Hong Du Th

Date of Birth: 27-

Address in VN 197/

TP Ho

Spouse Name: Ng +

Number of Accompanying relatives: 2

Reeducation Time: 8 Years Months Days

IV # _____

VEWL # _____

I-171 : Yes: No. - EXIT PERMIT: Yes : No.

Special List # _____

Sponsor: Ng Xuan Duong

Remarks:
(From Mr. Sullivan) Q record

Sincerely,

KHUC MINH THO

Tel. # 358-5154 (O) - 560-0058 (H)

Lục sao y bản chánh đồ tại Phòng Lục Sự Tòa Hòa Giải Saigon
Số 8078/HT (1) **MT.6**

Ngày 2 tháng 9 năm 1965 (1)

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO

HỒNG DŨ THÁI

Năm một ngàn chín trăm 65 ngày 2 tháng 9 hồi 8 giờ
Trước mặt chúng tôi là **Phan Văn Tư** Chánh-Án Tòa Hòa-Giải
Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
Đặng Trần Anh phụ-tá

DÃ TRÌNH DIỆN

1.— **Trần Văn Tâm**

2.— **Huỳnh Văn Tâm**

3.— **Lý Thị Đào**

Những nhân chứng này đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc

HỒNG DŨ THÁI (nam)

sinh ngày 27 tháng 11 năm 1944 tại Vỹ Dạ, Phú Vang, Thừa Thiên,
con của ông **HỒNG QUANG ĐỊCH (c)** và bà **NGUYỄN THỊ CƯU**.

Và duyên-cớ mà **đương sự** không có thể xin sao-lục
khai-sanh được, là vì **số bộ chánh đã bị thất lạc vì biến cố chiến tranh.**

Mấy nhân-chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai
sinh này cho đương-sự để sử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11
năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân Việt-Nam. Các điều 241 và
245 của bộ Hình-luật Cảnh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ-tà 2 đến 5 năm tù và phạt
bạc từ 1.000 đến 30.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không ra :

Lục sao y

9 tháng 4 năm 1973
Chánh Lục-Sự

Phạm Thị Thu

GIÁ TIỀN : 15\$00

(1) Chỉ tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.



PHẠM-THỊ-THU

- 1) giấy khai sinh,
- Hồng Dũ Thái
- Nguyễn Thị Khanh Hoa
- Hồng Khanh Linh
- Hồng Khanh Sơn

- 2) giấy lên tàu
3) mẫu câu hỏi ODP

Mẫu số 216/DP/159 HCS
Khổ 21x27

sao y bản chính đồ tại Phòng Lục Sự Tòa Hòa Giải Saigon
Số **8078/HT** (1) **NIT.6**

Ngày **2** tháng **9** năm **1965** (1)

ẤY THẾ-VÌ KHAI-SANH CHO

HỒNG DŨ THÁI

Năm một ngàn chín trăm **65** ngày **2** tháng **9** hồi **8** giờ
Trước mặt chúng tôi là **Phan Văn Tư** Chánh-An Tòa Hòa-Giải
Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
Dạng Trần Anh phụ-tá

DÃ TRÌNH DIỆN

- 1.- **Trần Văn Tâm**
- 2.- **Huỳnh Văn Tâm**
- 3.- **Lý Thị Đào**

Những nhân chứng này đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc

HỒNG DŨ THÁI (nam)

sinh ngày **27** tháng **11** năm **1944** tại **Vỹ Dạ, Phú Vang, Thừa Thiên,**
con của ông **HỒNG QUANG DỊCH (c)** và bà **NGUYỄN THỊ CƯU.**

Và duyên-cớ mà **đương sự** không có thể xin sao-lục
khai-sanh được, là vì **số bộ chánh đã bị thất lạc vì biến cố chiến tranh.**

Mấy nhân-chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thế-vì khai
sinh này cho đương-sự để xử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Dịnh ngày 17 tháng 11
năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân Việt-Nam. Các điều 241 và
245 của bộ Hình-luật Cảnh-cải phạt tội ngụy-chứng về việc Hộ-tà 2 đến 5 năm tù và phạt
bạc từ 1.000 đến 30.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-dơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không ra :

GIÁ TIỀN : 15300

(1) Chỉ tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.



Lục sao y

9 tháng **4** năm **1973**
Chánh Lục-Sự

Phạm Thị Thu

PHẠM-THỊ-THU

Hình:

- Hồng Dũ Thái
- Nguyễn Thị Chánh Hoa
- Hồng Khánh Linh
- Hồng Khế Sơn



HÔNG

ĐU THAI

NGUYỄN

THỊ KHÁNH

HỒ

HÔNG

KHÁNH -

LINH

HÔNG

KHẮC-SƠN

2 bản đơn đã đến.
Bản đầu có 103 anh
Thái viết nói về việc
học tập cải tạo

Giấy ra trại (2 bản)
1) vi- lã cán bộ tập
trung
2) vi- tời vượt biên

-check opp